

CHÍNH PHỦ

Số: 35/NQ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CỘNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

CỘNG VĂN ĐỀN

Số: 35/NQ-CP

Ngày: 11 tháng: 8 năm: 2009

Kính chuyên:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2009

### NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã  
thuộc huyện Chơn Thành, huyện Bình Long, huyện Phước Long;  
điều chỉnh địa giới hành chính huyện Bình Long, huyện Phước Long  
để thành lập thị xã Bình Long, thị xã Phước Long; thành lập các phường  
trực thuộc thị xã Bình Long, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

### CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh  
Bình Phước,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã thuộc huyện  
Chơn Thành, huyện Bình Long, huyện Phước Long; điều chỉnh địa giới hành  
chính huyện Bình Long, huyện Phước Long để thành lập thị xã Bình Long, thị  
xã Phước Long; thành lập các phường trực thuộc thị xã Bình Long và thị xã  
Phước Long, tỉnh Bình Phước như sau:

#### I. ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH XÃ, THÀNH LẬP XÃ THUỘC HUYỆN CHƠN THÀNH, HUYỆN BÌNH LONG, HUYỆN PHƯỚC LONG

1. Điều chỉnh toàn bộ 2.916,37 ha diện tích tự nhiên và 4.569 nhân khẩu  
của xã Tân Quan, huyện Chơn Thành về huyện Bình Long quản lý.

Huyện Bình Long có 79.008,33 ha diện tích tự nhiên và 153.271 nhân  
khẩu, có 16 đơn vị hành chính trực thuộc, bao gồm các xã: Thanh An, An  
Khương, Thanh Bình, Tân Khai, Đồng Nơ, Tân Hiệp, Minh Tâm, Minh Đức,  
Tân Lợi, Phước An, Tân Hưng, Thanh Lương, Thanh Phú, An Phú, Tân Quan và  
thị trấn An Lộc.

Địa giới hành chính huyện Bình Long: Đông giáp huyện Phước Long; Tây  
giáp tỉnh Tây Ninh; Nam giáp huyện Chơn Thành; Bắc giáp huyện Lộc Ninh.

2. Thành lập xã Phước Tân thuộc huyện Phước Long trên cơ sở điều chỉnh 12.262,02 ha diện tích tự nhiên và 6.752 nhân khẩu của xã Phước Tín.

Xã Phước Tân có 12.262,02 ha diện tích tự nhiên và 6.752 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Phước Tân: Đông giáp xã Đức Liễu và xã Nghĩa Bình, huyện Bù Đăng; Tây giáp xã Bù Nho và xã Bình Tân; Nam giáp xã Phú Riềng và xã Phú Trung; Bắc giáp xã Phước Tín.

3. Thành lập xã Long Giang thuộc huyện Phước Long trên cơ sở điều chỉnh 980,84 ha diện tích tự nhiên và 3.097 nhân khẩu của xã Sơn Giang; 1.236,73 ha diện tích tự nhiên và 1.406 nhân khẩu của xã Bình Sơn.

Xã Long Giang có 2.217,57 ha diện tích tự nhiên và 4.503 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Long Giang: Đông giáp thị trấn Thác Mơ; Tây giáp xã Bình Sơn; Nam giáp xã Sơn Giang và xã Bình Tân; Bắc giáp xã Đa Kia và xã Phú Nghĩa.

#### 4. Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã

Huyện Chơn Thành còn lại 38.949,13 ha diện tích tự nhiên và 62.562 nhân khẩu, có 09 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc gồm: thị trấn Chơn Thành và các xã Thành Tâm, Minh Thành, Nha Bích, Minh Thắng, Minh Hưng, Minh Long, Quang Minh và xã Minh Lập.

Địa giới hành chính huyện Chơn Thành: Đông giáp huyện Đồng Phú và thị xã Đồng Xoài; Tây giáp tỉnh Bình Dương; Nam giáp tỉnh Bình Dương; Bắc giáp huyện Bình Long.

- Xã Phước Tín còn lại 3.057 ha diện tích tự nhiên và 6.179 nhân khẩu.
- Xã Bình Sơn còn lại 3.131,27 ha diện tích tự nhiên và 6.830 nhân khẩu.
- Xã Sơn Giang còn lại 1.650,43 ha diện tích tự nhiên và 4.376 nhân khẩu.

Huyện Phước Long có 185.496,87 ha diện tích tự nhiên và 197.986 nhân khẩu, có 23 đơn vị hành chính trực thuộc, bao gồm các xã: Đắk O, Bù Gia Mập, Bình Thắng, Đức Hạnh, Phú Văn, Phú Nghĩa, Đa Kia, Phước Minh, Bình Tân, Bình Sơn, Long Bình, Sơn Giang, Long Giang, Phước Tín, Phước Tân, Long Hưng, Bù Nho, Long Hà, Phú Riềng, Phú Trung, Long Tân, thị trấn Phước Bình và thị trấn Thác Mơ.

## **II. ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH HUYỆN BÌNH LONG ĐỂ THÀNH LẬP THỊ XÃ BÌNH LONG VÀ THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG TRỰC THUỘC THỊ XÃ BÌNH LONG**

### 1. Thành lập thị xã Bình Long thuộc tỉnh Bình Phước

Thành lập thị xã Bình Long thuộc tỉnh Bình Phước trên cơ sở điều chỉnh 12.628,56 ha diện tích tự nhiên và 57.590 nhân khẩu của huyện Bình Long (bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên và nhân khẩu của xã Thanh Phú, xã Thanh Lương, thị trấn An Lộc; 1.468,40 ha diện tích tự nhiên và 7.072 nhân khẩu của xã An Phú; 1.601,32 ha diện tích tự nhiên và 5.222 nhân khẩu của xã Thanh Bình).

Thị xã Bình Long có 12.628,56 ha diện tích tự nhiên và 57.590 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính thị xã Bình Long:** Đông, Tây, Nam giáp huyện Hớn Quản; Bắc giáp huyện Lộc Ninh.

## 2. Thành lập các phường thuộc thị xã Bình Long

a) Thành lập phường An Lộc thuộc thị xã Bình Long trên cơ sở điều chỉnh 167,82 ha diện tích tự nhiên và 5.100 nhân khẩu của thị trấn An Lộc; 862,22 ha diện tích tự nhiên và 3.499 nhân khẩu của xã An Phú.

Phường An Lộc có 1.030,04 ha diện tích tự nhiên và 8.599 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính phường An Lộc:** Đông giáp phường Phú Thịnh và phường Phú Đức; Tây giáp xã An Phú và xã Minh Tâm, huyện Hớn Quản; Nam giáp phường Hưng Chiêng; Bắc giáp xã Thanh Phú.

b) Thành lập phường Hưng Chiêng thuộc thị xã Bình Long trên cơ sở điều chỉnh 113,61 ha diện tích tự nhiên và 4.320 nhân khẩu của thị trấn An Lộc; 606,18 ha diện tích tự nhiên và 3.573 nhân khẩu của xã An Phú; 1.601,32 ha diện tích tự nhiên và 5.222 nhân khẩu của xã Thanh Bình.

Phường Hưng Chiêng có 2.321,11 ha diện tích tự nhiên và 13.115 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính phường Hưng Chiêng:** Đông giáp phường Phú Đức, thị xã Bình Long và xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản; Tây giáp xã Minh Tâm và xã Minh Đức, huyện Hớn Quản; Nam giáp xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản; Bắc giáp phường An Lộc.

c) Thành lập phường Phú Thịnh thuộc thị xã Bình Long trên cơ sở điều chỉnh 393,61 ha diện tích tự nhiên và 6.320 nhân khẩu của thị trấn An Lộc.

Phường Phú Thịnh có 393,61 ha diện tích tự nhiên và 6.320 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính phường Phú Thịnh:** Đông giáp xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản; Tây giáp phường An Lộc; Nam giáp phường Phú Đức; Bắc giáp xã Thanh Phú.

d) Thành lập phường Phú Đức thuộc thị xã Bình Long trên cơ sở điều chỉnh 403,62 ha diện tích tự nhiên và 4.584 nhân khẩu còn lại của thị trấn An Lộc.

Phường Phú Đức có 403,62 ha diện tích tự nhiên và 4.584 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Phú Đức: Đông giáp xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản; Tây giáp phường An Lộc và phường Hưng Chiêng, thị xã Bình Long; Nam giáp phường Hưng Chiêng, thị xã Bình Long và xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản; Bắc giáp phường Phú Thịnh.

### 3. Sau khi thành lập thị xã Bình Long và các phường trực thuộc:

Thị xã Bình Long có 12.628,56 ha diện tích tự nhiên và 57.590 nhân khẩu, có 06 đơn vị hành chính trực thuộc, gồm các phường: An Lộc, Hưng Chiêng, Phú Thịnh, Phú Đức và các xã: Thanh Lương, Thanh Phú.

- Xã Thanh Bình còn lại 1.163,86 ha diện tích tự nhiên và 7.316 nhân khẩu.
- Xã An Phú còn lại 4.137,31 ha diện tích tự nhiên và 5.829 nhân khẩu.

Huyện Bình Long còn lại 66.379,77 ha diện tích tự nhiên và 95.681 nhân khẩu (được đổi tên thành huyện Hớn Quản), có 13 đơn vị hành chính trực thuộc, bao gồm các xã: Thanh An, An Khương, Tân Khai, Đồng Nơ, Tân Hiệp, Minh Đức, Minh Tâm, Tân Lợi, Phước An, Tân Hưng, Thanh Bình, An Phú và xã Tân Quan.

Địa giới hành chính huyện Hớn Quản: Đông giáp huyện Phước Long và huyện Đồng Phú; Tây giáp tỉnh Tây Ninh; Nam giáp huyện Chơn Thành; Bắc giáp huyện Lộc Ninh và thị xã Bình Long.

## **III. ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH HUYỆN PHƯỚC LONG ĐỂ THÀNH LẬP THỊ XÃ PHƯỚC LONG VÀ THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG TRỰC THUỘC THỊ XÃ PHƯỚC LONG**

### 1. Thành lập thị xã Phước Long thuộc tỉnh Bình Phước

Thành lập thị xã Phước Long thuộc tỉnh Bình Phước trên cơ sở điều chỉnh 11.883,93 ha diện tích tự nhiên và 50.019 nhân khẩu của huyện Phước Long (bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Thác Mơ, thị trấn Phước Bình, xã Sơn Giang, xã Long Giang, xã Phước Tín; 540,17 ha diện tích tự nhiên và 3.803 nhân khẩu của xã Bình Sơn; 423,67 ha diện tích tự nhiên và 2.542 nhân khẩu của xã Bình Tân).

Thị xã Phước Long 11.883,93 ha diện tích tự nhiên và 50.019 nhân khẩu.

Địa giới hành chính thị xã Phước Long: Đông giáp huyện Bù Đăng; Tây, Nam, Bắc giáp huyện Bù Gia Mập.

### 2. Thành lập các phường thuộc thị xã Phước Long

a) Thành lập phường Long Thuỷ thuộc thị xã Phước Long trên cơ sở điều chỉnh 397,04 ha diện tích tự nhiên và 6.954 nhân khẩu của thị trấn Thác Mơ.

Phường Long Thuỷ có 397,04 ha diện tích tự nhiên và 6.954 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Long Thuỷ: Đông giáp phường Thác Mơ, thị xã Phước Long; Tây giáp xã Long Giang, thị xã Phước Long; Nam giáp phường Thác Mơ, thị xã Phước Long; Bắc giáp xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập.

b) Thành lập phường Thác Mơ thuộc thị xã Phước Long trên cơ sở 2.046,82 ha diện tích tự nhiên và 7.167 nhân khẩu còn lại của thị trấn Thác Mơ.

Phường Thác Mơ có 2.046,82 ha diện tích tự nhiên và 7.167 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Thác Mơ: Đông giáp xã Đức Hạnh, huyện Bù Gia Mập và xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng; Tây giáp phường Sơn Giang, thị xã Phước Long; Nam giáp xã Phước Tín, thị xã Phước Long; Bắc giáp phường Long Thuỷ, thị xã Phước Long và xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập.

c) Thành lập phường Sơn Giang thuộc thị xã Phước Long trên cơ sở toàn bộ 1.650,43 ha diện tích tự nhiên và 4.376 nhân khẩu của xã Sơn Giang.

Phường Sơn Giang có 1.650,43 ha diện tích tự nhiên và 4.376 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Sơn Giang: Đông giáp phường Thác Mơ, thị xã Phước Long; Tây giáp phường Long Phước và phường Phước Bình, thị xã Phước Long; Nam giáp xã Phước Tín, thị xã Phước Long; Bắc giáp xã Long Giang, thị xã Phước Long.

d) Thành lập phường Phước Bình thuộc thị xã Phước Long trên cơ sở điều chỉnh 1.295,66 ha diện tích tự nhiên và 8.414 nhân khẩu của thị trấn Phước Bình.

Phường Phước Bình có 1.295,66 ha diện tích tự nhiên và 8.414 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Phước Bình: Đông giáp phường Sơn Giang và xã Phước Tín, thị xã Phước Long; Tây giáp xã Bình Tân, huyện Bù Gia Mập; Nam giáp xã Phước Tín, thị xã Phước Long; Bắc giáp phường Long Phước, thị xã Phước Long.

đ) Thành lập phường Long Phước thuộc thị xã Phước Long trên cơ sở 255,57 ha diện tích tự nhiên và 6.081 nhân khẩu còn lại của thị trấn Phước Bình; 540,17 ha diện tích tự nhiên và 3.803 nhân khẩu của xã Bình Sơn; 423,67 ha diện tích tự nhiên và 2.542 nhân khẩu của xã Bình Tân.

Phường Long Phước có 1.219,41 ha diện tích tự nhiên và 12.426 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Long Phước: Đông giáp phường Sơn Giang và xã Long Giang, thị xã Phước Long; Tây giáp xã Bình Sơn và xã Bình Tân, huyện Bù Gia Mập; Nam giáp phường Phước Bình, thị xã Phước Long; Bắc giáp xã Long Giang, thị xã Phước Long và xã Bình Sơn, huyện Bù Gia Mập.

**3. Sau khi thành lập thị xã Phước Long và các phường trực thuộc:**

Thị xã Phước Long có 11.883,93 ha diện tích tự nhiên và 50.019 nhân khẩu, có 07 đơn vị hành chính trực thuộc, bao gồm các phường: Long Thủy, Thác Mơ, Sơn Giang, Phước Bình, Long Phước và các xã: Long Giang, Phước Tín.

Huyện Phước Long còn lại 173.612,94 ha diện tích tự nhiên và 147.967 nhân khẩu (được đổi tên thành huyện Bù Gia Mập), có 18 đơn vị hành chính trực thuộc, bao gồm các xã: Đăk O, Bù Gia Mập, Bình Thắng, Đức Hạnh, Phú Văn, Phú Nghĩa, Đa Kia, Phước Minh, Bình Tân, Bình Sơn, Long Bình, Phước Tân, Long Hưng, Bù Nho, Long Hà, Phú Riềng, Phú Trung và xã Long Tân.

Địa giới hành chính huyện Bù Gia Mập: Đông giáp huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông và huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước; Tây giáp huyện Hớn Quản, huyện Lộc Ninh và huyện Bù Đốp; Nam giáp huyện Đồng Phú; Bắc giáp Campuchia.

Tỉnh Bình Phước có 687.206,23 ha diện tích tự nhiên và 848.330 nhân khẩu, có 10 đơn vị hành chính trực thuộc, bao gồm các thị xã: Đồng Xoài, Phước Long, Bình Long và các huyện: Đồng Phú, Chơn Thành, Hớn Quản, Lộc Ninh, Bù Đốp, Bù Gia Mập, Bù Đăng.

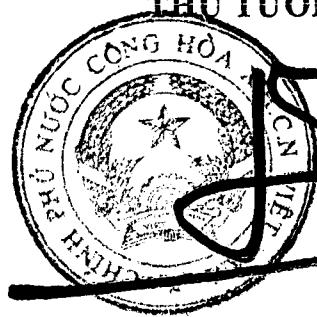
**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- HĐND, UBND tỉnh Bình Phước;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Các Bộ: Nội vụ, Công an, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước;
- Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư);
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: ĐP, TCCB, TCCV, TH, KTN, PL, Công báo;
- Lưu: Văn thư, NC (5b). M 45

TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng